

Indochine Union postale
Un an... 84.00 Un an... 10.00
Six mois... 5.00 Six mois... 6.00

Annouces Légales
500 la ligne de 5 points sur justification
de 5 caractères quelle que soit la page.

Annouces Commerciales
50 traits la feuille

Dông-Pháp Thời-Bảo

NĂM THỨ HAI SƠ 148

NGÀY THỨ HAI

26 MAI 1924

Chủ-bút: LE-SUM

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SAU

BẢO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Điện thoại (Téléphone)

80: 324

GIẤY BẮN

Dông-Pháp Việt-Quê
Một năm... 84.00 Một năm... 10.00
Năm năm... 5.00 Năm năm... 6.00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để gửi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo báo về việc báo hay là việc
xin thường nghị trước

TÔI TỚ' NGU'ỒI XƯ'A

Người xưa có tai mắt, có tâm-trí, ta nay cũng có tai mắt, có tâm-trí. Ta có tai mắt, có tâm-trí thì biết coi biết nghe, biết suy nghĩ biết phát minh. Ta không thể lấy tai mắt người xưa làm tai mắt ta, hoặc lấy tâm-trí người xưa làm tâm-trí ta, ấy là lẽ dĩ nhiên và nhất-dịnh vậy.

Từ xưa những bậc thánh-hiền đều là hạng người rất có công-dức với đời, ta vẫn nên yêu mến, nên kính trọng. Song le người xưa thì người xưa, mà ta nay thì ta, ta sao không nghĩ xét, lại cam tâm làm tôi tớ người xưa, phải noi theo tất cả những lời người xưa bày dạy là nghĩa gì?

Phải biết rằng: Người xưa mà số-di làm được thánh-hiền nào phải bởi làm tôi tớ sách vở, ấy là tự-nội minh-lâm công-phu khảo cứu phát minh mà ra. Nếu phải noi theo sách vở thì xưa nay chỉ có một ông thánh sanh ra đầu mà thôi, chứ về sau không có ai là thánh nữa.

Thứ xét như đức Khổng-Tử tuy ngài thường khen phục đạo vua Nghiêu vua Thuấn, song cái tôn-chỉ của ngài thì thiết đứng ngoài phạm-vi vua Nghiêu vua Thuấn. Giả sử mà ngài dành nhường vua Nghiêu vua Thuấn, dành làm tôi tớ vua Nghiêu vua Thuấn, thì tên ngài, đạo ngài, đâu còn truyền đến đời nay. Ta ngày nay học đạo Khổng-Tử, ta phải biết đức Khổng-Tử số di sao mà làm được đức Khổng-Tử, thì ta mới có ngày ta làm nên ta được.

Nói như thế tức sao cũng có người cho tôi là bạo-nói, cho là lời quá đáng, nhưng nghĩ kỹ thì không lấy gì làm quá. Vì người càng ngày càng tiến hóa, đời càng ngày càng văn-minh, xưa các ông hiền-triết đề xướng học-thuyết này, phát minh phương-pháp này, cũng chẳng qua cốt để trừ tệ hưng lợi cho đương thời đó mà thôi, chứ thiết hăng không đủ làm khuôn phép cho trăm ngàn đời về sau vậy. Và lại đạo-giáo nào, học-thuyết nào, khi mới dựng ra, thì cũng tốt cũng hay, cũng thanh cả; nhưng

không thể nào giữ đến đời sau cho khỏi tệ, vì thế-vạn khác, mà dân-trí cũng không đồng như xưa nữa.

Lạ thay người minh, hề phạm câu gì của người xưa nói, đều gì của người xưa làm, thì ai ai cũng giữ gìn noi theo, tự coi mình như tôi tớ vậy; thậm chí đến nỗi cải không dám cải, nghĩ cũng không dám nghĩ.

Ồ! Ta có tai mắt, có trí não thì ta có quyền suy xét những điều ta thấy ta nghe, cái gì nên tin, cái gì nên nghĩ thì nghĩ, nào có hình phạt gì mà ta phải sợ phải khiếp.

Xưa đức Khổng-Tử có câu rằng: «Người sanh sau khi sợ». Coi một câu đó đủ biết thánh hiền rất có lòng trọng đại ta, lấy việc viễn đại trông mong ta, nào có lấy hạng tôi tớ mà khinh thị ta bao giờ, mà nay ta sao cứ coi mình dường tôi tớ, lấy bốn chữ xưa bày ra làm, cho là câu phương-ngôn ngàn-ngũ, thì lại biết bao nhiêu mà khổ. Như thế chẳng những trái ý người xưa, mà ta lại dễ tưởng hèn nhát cho người đời sau khinh bỉ ta nữa. Tôi nói đây không phải là không kính người xưa, tôi thiết muốn người đời kính người xưa làm; nhưng không nên quá nệ theo xưa. Nghĩa lý trong sách vở, không lẽ mỗi mỗi đều thích hợp với đời nay cả đâu, có cái phải với xưa, mà không phải với nay, có điều xưa thì hành được mà nay thì hành thì không được.

Ta đọc sách người xưa, học đạo thánh hiền, ta phải suy xét cho cùng, lấy trí nghĩ của ta và vật lý của đời mà so đo cân nhắc, có cái noi theo được thì noi theo, có cái thêm được thì ta thêm, có cái bớt được thì ta bớt, khi thì ta lấy người xưa làm thầy, khi thì ta cùng coi thể-sanh vai với họ, khi thì phản-đối; thế mới gọi là người đủ trí khôn học-thức, và đạt thể-thông thời. Nếu tự mình bỏ buộc làm tôi tớ cho người xưa, thì mình có tai mắt, có tâm-trí cũng như không có, mất quyền tự-do, dứt cơ tấn bộ; đầu ngón năm cũng như một ngày vậy.

D. P. T. B.

VĂN-UYỀN

TẶNG ÔNG QUỐC-THIÊN

Ôn! miền Nam có bạn rồi
Thấy ai mà lại trọng cho ai
Thật gia-giang học trộm kinh có
Văn từ minh mưng chợt dấy trời
Cải nọ lang-bồng vầy chửa trả
Con đường thân thể bước còn dài
Cùng nhau ta hãy vui chung vậy!
Gọi tình hồn thơ buổi sớm mai.

Dân-Nam, Trần-Huy-Liêu

ĐÁP HÒA

Mỗi biết mà như đã biết rồi
Giữa trần-tri-ký ấy là ai?
Thì văn từ dăm dăm cũng khổ
Học kinh còn nện nện với trời
Nay thì vương toan trả sạch
Cớ đời từng nước lóng than đời
À! bay! mừng gặp trang đồng lịch
Thôi hãy cùng nhau hợp tác mai

Quốc-Biêu

HỒN LON GAI LÔNG THƯỜNG KIN

Không bấy khen ai về dạng người
Mỗi son mây liễu sắc thêm tươi
Trong gương ngọc rõ màu trăng chói
Ngoài giả xuê xang sắc nước đời

Lỗi thấy dầu ham thêm mới mắt
Chợt nhìn hương nồng với con người
Phải chi mua được lời ăn nói
Cầm về mười phần cả vẹn mười

Lục thập lão-ông: Ng. v. S.
Chánh Tổng An-trưởng Cảnh-tho
HÒA VÂN

Khả khen cho thơ và nên người
Hình vẻ xưa qua dạng tốt tươi
Mây phủ mờ mờ son hồng mánh nhàn
Mây phủ mờ mờ son hồng mánh nhàn
Hóa tiền minh đường nên tổ đình
Hàn huy tay rờ qua đố người
Độc đẳng nổi nung như thể
Mười phần tài sắc trọn vẹn mười

Tràng-giang: Nguyễn-quang-Kiến
HÒA VÂN

Phượng phi hực tượng nữ nhĩ người
Lộng lưn xem càng đỏ và tươi
Dương liễu hồng lung khoe sắc nước
Anh đào mơn mẹn là tưởng đời
Vượt vai nào đặng vui trong đời
Nhìn mặt thêm buồn hay đẹp người
Cổ cảnh không tình ta làm tiếc
Mười phần ngọc cảnh tức là vẹn mười

Cảnh-tho: Thế-Trung-Bình

THỂ TỤC NHÂN ĐAM

BÈ BAN DÒI NAY

Bè-ban dòi với ngũ-luân, bè-thầy thông nọ, cho ra dăng quí ngoài hình như không lấy gì làm trọng, mà xét ra thật có một cái quang-niệm rất to. Người không có bạn là người cô-lập, người đã có bạn thì mới không trống thấy xa, tại không-nghệ được rộng, chọn không được được dài. Vậy cho nên phải cần có bạn, nhưng chọn bạn không phải là một sự dễ. Cô-nhân có câu: «muốn biết người ấy thế nào ta nên xem bạn bạn của người ấy»; lại có câu: «vào trong vườn hoa lâu ngày không biết rằng thơm; vào trong hàng nấm cỏ lâu ngày không biết rằng hôi». Bạn hay mình sẽ nhiễm được sự hay, bạn dở mình sẽ nhiễm lấy điều dở, bạn tốt là mình, mình tức là bạn, sự kết giao há chẳng quang hệ làm ra!

Người xưa tìm bạn, không cứ gì giàu-nghèo, không nệ gì lớn-nhỏ, đã chơi với nhau thì sống chết có nhau, oạn nạn có nhau, không những bè ngoài giao-tiếp với nhau, mà tâm sự đã gửi cho nhau rồi nữa.

Ngày nay bạn-bạn thế nào? Nơi đến đây ai là người có lòng thương-phong-hóa nước nhà mà chẳng căt tiếng thì dài. Ta chẳng thấy hàng ngày biết bao nhiêu tấn tuồng bạn bạn đó sao? Ông quan nọ kết bạn với ông quan kia, cho ra mặt lịch-sự; thầy thông lựa chơi với

Bàn đáp mấy câu Kiều

Tôi đang giải quyền Kim-Vân-Kiều, nên hăng trong lòng chữ thứ-giã, biến bất những câu làm lạc sai-siên đáng mà khinh-luận đánh chánh lại cho nhầm.

Nay xem Nam-Phong số 75 thấy lời của ông Nguyễn-như-Ngọc, nói câu: «Thôi đã cướp sống chồng mình đi rồi».

Theo bản cũ chữ chồng viết là chữ của (chữ nôm, hề bằng chữ cũ), Tiền-sanh cho rằng phải hơn là chữ chồng. Vì xem ý nghĩa đoạn ấy, là bởi Tú-bà nghe Kiều nói rằng: Nàng với Mã-giám-Sanh: đã khi chung-chạ tại lều đình ngồi, nên biết là Kiều đã lịnh-với Mã-giám-Sanh rồi. Cho nên Tú-bà nghe Kiều nói dứt lời thì liền tiếp mà nói giữa hai đàng trước mặt Kiều và Mã-giám-Sanh rằng: «Này này sự đã quá nhảm, Thôi đã cướp sống chồng mình đi rồi».

Câu này là câu Tú-bà trách Giám-Sanh đã ăn ở với Kiều rồi, còn Kiều nói với Tú-bà rằng: đã khi chung-chạ tại lều đình ngồi, vậy thì đã hẳn rằng đã cướp sống chồng à rồi còn chi cái nữa.

Lấy lời nói Tú-bà đó mà luận thì chữ chồng phải hơn chữ của, vì chữ chồng mới nói bắt sống, cướp sống,

chữ của của mà sống chết với gì, mà trách móc người xưa nững sự chữ của ra chữ chồng, thì trách vậy sự e chằng nhầm, xin chư tôn biện-dịnh.

Lại như câu: Lâm-dâm khẩn vái nhỏ-to.

Câu này rất quí trước mở bước ra.

Theo bản cũ thì vậy đó, tôi tưởng phải hơn, là vì Kiều nghe Vương-Oman thuật sự tích nàng Đạm-Tiên vẫn là một á-hồng-như-mã phân mà lịnh-sanh-tiền người phụng-chạ loan-chàng ở đầu, mà nay bỏ mã oan có loan? Nên Kiều cảm thương nỗi lịnh-nhan học phận, nên vái vái vái rồi cúi lạy vái lạy mà bước ra. Chớ nói rằng: «Cúi người vái vái trước mở bước ra».

Hai chữ vái vái ấy nghĩa rất xa-xuối, nên cho là sai thì tôi tuy chưa thấy song cũng chằng là sai.

Còn nay tôi mà bạn môn lịnh-phủ ra mà khinh-luận với chữ-tôn đây xin chư-tôn cùng xét rằng: Lời phụng-ngôn có nói: Sự biện-luận cũng nhau, cũng như hai cực đã đáp-khó cũng nhau mới sanh ra yếu sáng, chớ chẳng phải tôi dám cho tôi rằng kiến-thức hơn chư-tôn mà cái cơ với chư-tôn. Song sự cái cơ biện-luận cũng nhau là tôi có ý muốn cho chư-trí đứng mà tìm kiếm chữ sai-lầm, xin chư-tôn miêng trách.

LE-SUM.

TRUNG-HOA SÁCH-MANG

(Tiếp theo)

Nguyễn-Lục-Tổng-lý là Trưng-Tướng nhiều phen xin nghỉ, chẳng chịu đến nhậm chức. Viên-tổng-thống nghĩ vì chức Tổng-lý là quang-hệ trọng-dại cho việc nước, chưa nên để trống bỏ không. Bèn luận cùng Huỳnh-Hưng cùng Trưng-binh-Khôn làm quốc-vụ Tổng-lý, bưng chằng vậy thì hoặc dùng Trưng-binh-Quân. Và Trưng tướng làm Tham-nghị-quốc-dân dăng, lại là người đồng chí với Huỳnh, nên Huỳnh muốn tấn thành cho Trưng làm Tổng-lý. Kể lấy các đảng viên thương nghị rằng: Trưng mới nhậm dăng, tỉnh cảm chưa bao lâu. Văn biết là Nội-các mới qua đó, dăng dòi Tổng-lý hoặc nội-viên cũng phải dùng người cũ. Vì bưng chánh-dăng Nội-các có lẽ nào, thì cứ toàn số mà cái dòi mới tới tức mục-dịch, nếu có lập một tỉnh không ai chung sức giúp đỡ, thì Tổng-lý lại làm dưng việc gì. Huỳnh-Hưng nghe tới mấy lời bần biện như vậy, cho là có lý, bèn đề dọ Trưng-binh-Khôn lại đó, tỉnh qua cho Trưng-binh-Quân. Trưng là người chúng bạn bè ngoài, đương lúc Đường-thiệu-Nghị sắp dặc Nội-cát, Trưng một bên thì kết tưng Trưng-thống, một bên thì tốt với Thiệu-Nghị, mới dưng vào dđng-minh hội mà làm hội-viên từ ấy; (Trưng-binh-Quân là người của Viên-tổng-thống, Trưng-binh-Khôn là người của Huỳnh-Hung. Viên muốn cho Trưng mà dưng Trưng, Huỳnh muốn dùng Trưng mà trở ra dưng Trưng, khản-quan có lẽ cái từ dưng của Lão-Viên chưa?) Văn Huỳnh-Hung hẳn biết Trưng là ky-tướng như vậy, (ky-tướng là muốn phả nào cũng dưng, hai bên bên nào mạnh thì nương) nếu mà mang hai chữ ky-tướng, thì khiến cho va điều-dinh cả hai, thế cũng khỏi sanh dục xung-đột, nghĩ như vậy cho nên bưng lòng bưng va

lên ngồi trên đài, rồi số chỉ chừng cho va mướn. (Nghĩ vậy thì trưng kế của Viên rồi). Các đảng viên cũng đồng nghị quyết, nên Huỳnh-Hung chuyển cáo với Lão-Viên. Viên dưng tin tức ấy thì lòng mừng phới-phới, bèn dưng tên Trưng-binh-Quân vào sổ giao cho Tham-nghị-viên quyết cử quốc-vụ Tổng-lý vì. Nghĩ-viên và dđng dđng chiếm hết hơn nửa phần, còn cộng-hòa dđng non nửa phần, thì phần dđng sao lại. Cho nên dđng ý bỏ thắm cho Trưng-binh-Quân hết, duy có hai thắm không chịu mà thôi. Quyết nghị Trưng-lý rồi, thì phước trình đến Viên-tổng-thống. Viên-tổng-thống cứ lấy chánh-thức mà nhậm mạng, cả thầy các viên, chằng có mấy nào biến dđng. Dưng ngoại-giao Tổng-trưởng thì Trưng-nghị viên dđng cũ Lương-như-Hạo nhậm thế mà thôi, Huỳnh-Hung như dđng đều nói khắp các quốc-vụ viên xin vào quốc-dân dđng. Khi ấy Tư-Pháp Tổng-trưởng là Hứa-thế-Anh, Nồng-lâm Tổng-trưởng là Trần-chấn-Tiên, Công-thương Tổng-trưởng là Lưu-quí-Nhứt, Giáo-thống Tổng-trưởng là Châu-khai-Kim, đều chịu ký tên vào quốc-dân dđng. Còn giáo dục Tổng-trưởng là Phạm-nguyên-Liêm vốn là cộng-hòa dđng, chằng nghe Huỳnh-Hung nói vậy, nghĩ cho cũng khó ở bên nào, bèn xin ra khỏi sổ cộng-hòa dđng, nói rõ ra rằng: giữ cái chủ-nghĩa không dđng nào cả. Tại chánh Tổng-trưởng là Châu-học-Hy cũng tán thành quốc-dân dđng, mà chưa ký tên. Khi ấy Huỳnh-Hung trình với Viên-tổng-thống xin Trưng-thống làm Thủ-lãnh quốc-dân dđng.

VIÊN-HOÀNH.

(Sau sẽ tiếp theo).

KIM-VÂN-KIỀU TÀN GIẢI

(Tiếp theo)

361. Rằng: Lòng dăng thốn thức dậy, To duyên còn vườn nổi nầy chưa xong.
362. Hồ mới ra cũng thẹn thẹn, Đẽ lòng thì nặng tấm lòng với ai.
363. Cây em em có chịu lời, Ngồi lên cho chị lấy rồi sẽ thừa.
364. Giữa đường đứt gánh tương tư, Keo loan (1) chấp mối tơ thừa tại em.
365. Kẽ từ khi gặp chàng Kim, Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề. (2)
366. Sự dẫu sông gió bất kỳ, Hiếu tình khôn nhỏ đến nghĩ vẹn hai.
367. Ngày xuân em hỏi còn dài, Xót tình máu mủ thay lời nước non.
368. Chết đau đứt ruột tương tư, Ngậm cười chín suối cũng còn thơm lây.
369. Chiếc vành với bức tờ mây, (3) Duyên này thì giữ vật này của chung.

(1) Keo loan là chữ loan giao thực huyền. Thước dòi nhà Tần vua Võ-Đế có người dưng cho va một thứ keo nấu bằng máu chim loan nên gọi là keo loan. Keo loan này dđng khi dđng dđng thoa nó mà nổi lại thì liền như dđng chưa dđng, nên vớ chằng mà gười vớ khản cũng là loan giao thực huyền.

(2) Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề, là khi dưng cây trâm và cây quạt mà ước hẹn, cho đến đời thề nguyện.

(3) Chiếc vành với bức tờ mây, từ mây là tờ giấy có mây nên gọi là tờ mây. Chiếc vành là chiếc vành.

Tôi giải thì cũng lấy làm lạ cho câu này: vì lúc Kim-Trọng gặp Kiều thì Trưng trâm đưa cho Kiều, đưa lại cho Kiều một dđng xuân vàng mà làm của tin. Sao nay Kiều đưa lại cho Trưng-Tiên có một chiếc, thì chiếc là Kiều dđng lại một chiếc mà làm dđng dđng hay sao?

Còn trong Đoạn-trường tân-thích câu ấy vớ rằng: Chiếc vành với bức tờ mây, thì Kim-Trọng nghĩ lại cũng sai hơn nữa. Vì lúc Kiều dđng dđng dđng vàng mà làm của tin. Sao nay Kiều đưa lại cho Trưng-Tiên có một chiếc, thì chiếc là Kiều dđng lại một chiếc mà làm dđng dđng hay sao?

Hương-truyền

Cắt một cái nhà thờ

tôn có một cây gỗ

Ở trong một cái thành kia thuộc về xứ California bên nước Mỹ, người ta có khoe về sự mới dựng được một cái Nhà-thờ ở mà chỉ dùng có một cây gỗ mà thôi. Ngõ là mái nhà, vách tường cũng là đồ bài trí ở trong, tôn có một cây gỗ mà hãy còn dư. Nhà thờ này không phải là nhỏ đâu, xem đẹp lắm, mà trong có thờ chứa được 200 người. Khi làm xong, hãy còn dư ba vạn miếng gỗ vụn dđng dđng dư.

Cây gỗ này mọc bên trên núi, cách mé biển 20 ngàn thước. Người ta đoán rằng nó sống có 800 năm nay. Khi có đùng nó xuống phải mất một tuần lễ, và xé nó ra từ miệng cũng mất cả tháng cả năm mới rồi. Là một đũa là cây gỗ tuy to như thế, mà so với các cây thường thấy ở vùng ấy thì cũng lùn thấp như nhau chớ không cao lớn gì.

Một thư có cổ điển-khi

Loại cá này gọi là điện-ngư (in Torpille) người mình vẫn gọi là cá nhám, ở biển Địa-trung-hải rất nhiều, hình nó dài chừng 5 tấc tay cho tới 1 thước rưỡi. Ở hai bên hông nó có nhiều ca-thô-phốt-lên, ấy là bộ máy điện của nó ở đó. Hễ lợt dưới nước mà muốn bắt một thì cứ truyền cho điện giật, con mồi chết cứng chằng không thoát khỏi. Quanh mình nó có nhiều cái tia sanh ra điện, lại còn có 5 cái gá lớn thông với óc để sai khiến những cái tia sanh ra điện kia.

Giống cá này khôn lắm, dđng với con nó thì không hề dđng cho điện giật mà con nó bị hại. Một lần kia Giáo-sư Raphael Du bois bắt được một con thật to, bỏ vào giỏ ngâm dưới nước, qua bữa sau thấy nó dđng được 7 con cá con. Rừ mình cá mồi thì không có điện giật, vớ nó mồi hại cá con, mà khi bắt cá con ra rồi, rừ mình nó thì điện lại giật công tay, chằng hề bắt được nó.

Ban chấp hành: TRAN-QUANG-XUAN
 (thị chợ mới), 138 đường d'Espagne Saigon.
 Có bốn: Mền nỉ, mền bông, khảm, xe
 đẩy, đồng hồ, đồ Aluminium, chổi lau nhà.

